

THIỆN SƯ THANH CAO VỚI VIỆC SƯU TẦM, KHẮC IN *HẢI THƯỢNG Y TÔNG TÂM LĨNH*: TÌM HIỂU QUA TƯ LIỆU HÁN NÔM

Bùi Thị Vòng (Thích Đàm Thủy)

Học Viện khoa học xã hội

Tóm tắt: Bộ sách *Hải thượng y tông tâm lĩnh* do Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác biên soạn từ cuối thế kỷ XVIII với mục đích ban đầu là trị bệnh cứu người, giảng dạy học trò. Tuy nhiên, do trải qua thời gian lâu ngày, sách chưa được khắc in nên bị tàn mất. Vào cuối thế kỷ XIX, các danh nho và Thiền sư Thanh Cao đã dựng công sưu tầm và kêu gọi công đức để khắc in bộ sách này. Ngày nay, Mộc bản *Hải thượng y tông tâm lĩnh* được công nhận là bảo vật Quốc gia và Danh Y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác được vinh danh là Danh nhân văn hoá thế giới. Bài viết dựa trên cơ sở di sản Hán Nôm hiện còn, tiến hành khảo cứu, giới thiệu để làm sáng rõ công lao của Thiền sư Thanh Cao trong việc sưu tầm các bản sách thuốc, huy động tài vật để khắc in bộ *Y thư*, được triều đình nhà Nguyễn cuối thế kỷ XIX ghi nhận và để lại bộ sách quý cho đời.

Từ khóa: *Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh*, Lê Hữu Trác, Thiền sư Thanh Cao, Sưu tầm - Khắc in, Mộc bản, Triều Nguyễn, Bảo vật quốc gia.

Nhận bài ngày 25.03.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.06.2025

Liên hệ tác giả: Bùi Thị Vòng; email: ngaytrovend@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khi trụ trì tại chùa Đồng Nhân, Bắc Ninh vào giai đoạn cuối thế kỷ XIX, Thiền sư Thanh Cao đã sử dụng địa bàn chùa Đồng Nhân trở thành cơ sở để thực hiện các công việc khắc in kinh Phật. Bên cạnh đó, Thiền sư và một số danh nho đã sưu tầm, thu thập bộ sách *Hải Thượng y tông tâm lĩnh* do Danh y Lê Hữu Trác biên soạn và huy động nguồn lực từ các quan chức có ảnh hưởng trong xã hội cùng các vị sư tăng trụ trì ở các chùa lớn, trải qua hơn 10 năm, đã khắc in được bộ sách y một cách tương đối đầy đủ. Bộ sách sau khi in xong, Thiền sư Thanh Cao đã dâng sách lên triều đình và được triều đình nhà Nguyễn dùng trong Thái y viện và lưu truyền đến ngày nay. Bài viết đánh giá công lao của Thiền sư Thanh Cao đã làm sống lại bộ *Y thư* của Danh y Lê Hữu Trác với tác phẩm đề đời, được áp dụng trong lĩnh vực y dược học cổ truyền xưa và nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Giới thiệu sơ lược về thân thế Thiền sư Thanh Cao

Thiền sư Thanh Cao (1835-1894) họ Nguyễn có thế danh là Tam Tĩnh, hiệu là Thanh Cao, người Mặc Xá, xứ Hải Đông (nay là tỉnh Hải Dương), pháp danh là Sinh Định Thích Không Không Luật Sư. Ngài là đời thứ 9 của phái Tào Động, với sơ tổ là ngài Thủy Nguyệt. Theo nội dung văn bia *Thanh Cao tháp bi ký* 清高塔碑記 tại chùa Đại Tráng (thành phố Bắc Ninh), ngài từ nhỏ đã có chí xuất gia tu học, trụ trì trách tích ở chùa Cổ Vũ Linh Sơn hơn ba mươi năm, những người theo học nghe ngài thuyết pháp ở Kinh Bắc chiếm đến gần nửa. Thiền sư có công xây dựng thêm cảnh chùa Đồng Nhân - Đại Tráng (nay thuộc thành phố Bắc Ninh) vào năm 1877. Tại chùa Đồng Nhân, ngài đã cho khắc in nhiều cuốn kinh Phật như *Tam thiên Phật danh kinh* 三千佛名經, *Tịnh độ thần chung* 淨土神鍾, *Tỳ ni nhật dụng thiết yếu hương nhũ ký* 毗尼日用切要香乳記, *Thủy lục lược giải* 水陸略解 và *Hải Thượng Lãn Ông y tông tâm lĩnh* 海上懶翁医宗心領. Trong lúc hoằng giáo, ngài từng biên soạn sách thuốc, cứu chữa giúp dân khỏi cảnh đói khổ. Năm 1889, ngài Thanh Cao

cùng phái đoàn nước Đại Nam tham dự triển lãm đầu xảo tại Pháp, nhân chuyến này ngài soạn cuốn *Tây hành nhật kí* 西行日記 bằng chữ Nôm (kí hiệu AB.541, Viện Nghiên cứu Hán Nôm). Khi về nước, ngài được ban là Thượng Nhân Như Tây, đồng thời được phong là Lưỡng Quốc Hòa Thượng. Theo khoa cúng tổ tại chùa Đại Tráng, thì ngài viên tịch vào ngày 23 tháng 10 năm Giáp Ngọ (1894) niên hiệu Thành Thái thứ 7, tháp mộ của ngài tên là *Thanh Mặc tháp* 清墨塔, đặt ngay trong vườn tháp của chùa Đại Tráng [1]. Tác phẩm của Thiền sư có: *Tây hành nhật kí* 西行日記, *Cúng tổ sư khoa* 供祖師科 và một số tác phẩm khác.

Như vậy, các nguồn tư liệu tại chùa Đồng Nhân và Đại Tráng đã giúp chúng ta có cái nhìn về thân thế cũng như dấu ấn của Thiền sư Thanh Cao lúc sinh thời. Không chỉ đơn thuần là nhà tu hành tụng kinh niệm Phật, Thiền sư còn là người đặt nền móng xây dựng cơ sở tự viện nơi đây, kết hợp giữa đạo và đời để hài hòa các mối quan hệ xã hội. Việc làm này được xem là một trong những sự đóng góp công đức nền tảng để các thế hệ đệ tử nối nghiệp, làm sơ sở để giữ gìn và phát huy giá trị do Thiền sư đã dốc công gây dựng. Hiện nay, tại nhà tổ chùa Đồng Nhân ở Bắc Ninh còn đôi câu đối cổ soạn khắc năm mùa xuân Thành Thái thứ 4 (1892) do Hàn lâm viện Kiểm thảo Nhân mục Lê Sĩ Phong kính tặng, trong đó có nội dung nói rõ về sự đóng góp của ông với việc khắc in bộ sách y thư và sự ghi nhận của chính quyền, Phật tử, nhân dân thời đó với công lao của ông:

覺了色空即修書海上即說法西庭四大雲烟開俗障

牒蒙榮贈若銀錢垂綬若戒刀度牒九天雨露及山門

Giác liễu vịnh không, tức tu thư Hải thượng, tức thuyết pháp tây đình, tứ đại vân yên khai tục chương,

Diệp mônng vịnh tặng, nhước ngân tiền thùi thóa, nhước giới đao độ diệp [2], cửu thiên vũ lộ cập sơn môn.

Tạm dịch:

Hiếu hết đạo sắc không, liền soạn in khắc sách y của Hải thượng, khi giảng pháp ở Tây đình, dùng tứ đại (địa, thủy, hỏa, phong đại) vén mây lạnh phá tan chương ngại thế tục,

Đội ơn phong Độ diệp, như được tiền vàng ngũ quên, như tắm độ diệp dạy răn cho đệ tử, chín tầng pháp vũ khắp sơn môn.

Mùa xuân Thành Thái thứ 4 (1892) Hàn lâm viện Kiểm thảo Nhân Mục Lê Sĩ Phong kính tặng.

2.2. Quá trình sưu tập, khắc in bộ *Hải thượng y tông tâm lĩnh* tại chùa Đồng Nhân

2.2.1. Chùa Đồng Nhân trong trong không gian văn hóa in ấn vùng đất Bắc Ninh

Chùa Đồng Nhân, chùa Linh Sơn là những cơ sở khắc in kinh và sách được nhiều người biết đến, khởi phát từ chư vị Tổ sư - những thế hệ trụ trì đi trước và phát triển hơn ở thời của Thiền sư Thanh Cao. Theo nhiều sách vở để lại, vào thời Lê - Nguyễn, nhiều ngôi chùa ở vùng Bắc Ninh đã từng có hoạt động in kinh sách và có kho mộc bản lớn, là cơ sở khắc in kinh sách Phật giáo và các loại sách thuốc, sách kinh điển của Nho giáo, như chùa Tiêu Sơn (Tứ Sơn), chùa Đại Giác (thành phố Bắc Ninh), chùa Phù Lãng (Quế Võ), chùa Đồng Nhân, chùa Đại Tráng (Tp. Bắc Ninh), chùa Dâu (Thuận Thành)... Bắc Ninh cũng là vùng đất cổ, được xem là có truyền thống về nghề in của nước ta từ xưa kia, nhất là khu vực Luy Lâu, một trung tâm Phật giáo lớn, suốt từ thế kỷ thứ I đến thế kỷ thứ III đã khắc in kinh Phật. Điều đó cũng cho thấy nghề khắc in có truyền thống ở đất Bắc Ninh từ khá sớm. Theo khảo cứu, việc in ấn xưa kia phức tạp và tốn kém, do đó phần lớn là do các tập đoàn, các phường hội, nhà nước thực hiện việc in ấn. Còn các tư nhân muốn làm được thì phải là những người có thế lực, làm quan, giàu có, hoặc là những người có khả năng tập hợp dân chúng, có tài vật trong thiên hạ cùng làm. Vì thế, mặc dầu nghề in sách mộc bản của nước phát triển khá sớm, nhưng hiện nay số sách in chỉ chiếm chưa đầy 30% tổng số sách cổ lưu hành [3]. Về các cơ sở khắc in kinh sách ở Bắc Ninh, tác giả Nguyễn Công Việt, cũng cho rằng: “Chùa Linh Sơn nằm ở đỉnh đồi đông nam thành Bắc Ninh thuộc đất phường Đại Phúc ngày nay. Chùa có lịch sử lâu đời và là cơ sở tàng bản ấn tống kinh sách với số lượng có nhiều gian nhà chứa Mộc bản, song chiến tranh đã làm thất thoát hầu hết. Cán bộ Bảo tàng văn hóa tỉnh Bắc Ninh đã cố gắng thu thập lưu giữ lại được bộ Mộc bản *Hải Thượng Y tông tâm lĩnh* ở ngôi cổ tự này với hơn 1000 đơn vị ván. Vị Hòa

thượng có công tạo lập và tổ chức việc san khắc kinh sách ở chùa Linh Sơn là Thích Thanh Cao. Các bộ kinh điển Phật giáo, bộ sách thuộc nổi tiếng nói trên và một số sách văn học Phật giáo khác được ấn tống tại nơi này” [4].

2.2.2. Quá trình sưu tầm, khắc in bộ sách *Hải thượng y tông tâm lĩnh*

Căn cứ vào di sản tư liệu Hán Nôm hiện còn, trong đầu tập sách *Hải thượng y tông tâm lĩnh* có khắc in, dẫn lại lời tựa của Hải Thượng Lê Hữu Trác như sau: “Trải qua mấy năm, tôi mới biên thành một bộ, đặt tên là “*Lăn Ông tâm lĩnh*” để dùng riêng trong nhà mình, với mong muốn để truyền lại cho con cháu...”. Lời tựa này theo như tư liệu ghi lại, được viết vào *tháng trọng xuân (tháng 2) năm Canh Dần (1770) niên hiệu Cảnh Hưng*. Lê Hữu Trác đã nghiên cứu sách y và dày công biên soạn trong vòng 30 năm. Bộ sách sau khi hoàn thành lại đã được Lê Hữu Trác sử dụng để truyền dạy cho học trò của mình. Tuy nhiên đến khi ông mất, bộ sách vẫn chưa được khắc in, thậm chí lưu truyền tản mát ở nhiều nơi. Về sau, những người học trò của ông và những người làm nghề thuốc đã chép lại và truyền tay nhau để đọc và học bộ sách. Bằng cách như vậy mà bộ *Hải Thượng y tông tâm lĩnh* tồn tại tới hơn 100 năm, đến năm Hàm Nghi nguyên niên (1885) thì bộ sách lần đầu tiên được khắc in. Theo những ghi chép ở đầu cuốn *Hải thượng y tông tâm lĩnh* hiện còn, quá trình sưu tầm sách để khắc in được thực hiện qua các giai đoạn như sau:

Trong lời dẫn sách, ông Vũ Xuân Hiên [5] giới thiệu quá trình sưu tầm bản thảo được 51 quyển, chúng tôi phiên dịch, giới thiệu tóm tắt như sau:

“Năm Ất Mão niên hiệu Tự Đức (1855), một cụ lang già mang tới một hai tập sách y của danh y Lê Hữu Trác.

+ Thấy giá trị của bộ y thư mục đích rất rõ ràng bổ sung những kiến thức xưa nay của cha ông từ Nam tới Bắc để cứu người, nên ông tự nhận lấy trách nhiệm sưu tầm dần thời gian thêm được 15 quyển

+ Năm Giáp Tý (1864) niên hiệu Tự Đức thứ 17, cháu đời thứ 5 của danh y Lê Hữu Trác mang từ quê nhà Hà Tĩnh ra cho thêm 21 quyển.

+ Năm Bính Dần (1866) niên hiệu Tự Đức thứ 19, ông Vũ Xuân Hiên sưu tầm từ các nhà thầy lang, các nho gia dần dà từ ngày qua tháng lại khảo đính cũng được 7-8 phần của bộ y thư của danh y Lê Hữu Trác”.

Như vậy, ông Vũ Xuân Hiên là người có công lớn trong việc sưu tập những bộ sách *Hải thượng y tông tâm lĩnh* từ năm 1855 đến 1866, tổng cộng là 11 năm được 51 quyển.

Sau khi ông Vũ Xuân Hiên sưu tầm được đã nhờ Tiên sĩ Lê Cúc Linh là Thị độc Học sĩ, có nhà riêng bên Hồ Hoàn Kiếm, viết lời giới thiệu, để nêu nên giá trị từ những vị thuốc trong bộ y thư, nhằm mục đích nêu cao tầm quan trọng trong việc nhân bản (tức khắc mộc bản và in thành sách) để chia sẻ và phổ biến đến cộng đồng những bài thuốc hay của danh y Lê Hữu Trác [6]. Sau đó Vũ Xuân Hiên đưa bộ sách đã thu thập được đến nhà sư Thanh Cao, trụ trì chùa Đồng Nhân, huyện Võ Giàng, phủ Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để cho khắc và in tại chùa.

Chính vì thế, trong lời tiểu dẫn cho việc khắc in sách, Thiền Sư Thanh Cao đã đề cao tầm quan trọng của ông Vũ Xuân Hiên trong việc có công sưu tầm bản thảo trong nhiều năm với ý nghĩa to lớn của bộ y thư là dùng để cứu sống nhiều người, bằng những thang thuốc quý và sự hiểu biết rành rẽ về thuốc được Danh y Lê Hữu Trác để lại.

Một trong những lý do khiến Thiền sư đặc biệt quan tâm đến việc in khắc kinh sách, đặc biệt là các bộ y thư, là vì nhận thức sâu sắc về mối liên hệ giữa thân và tâm. Thiền sư cho rằng “có thân là có bệnh”, và trong kinh điển nhà Phật, bộ “*Kinh Dược Sư*” đã dạy rất rõ về nguyên nhân và cách chữa trị bệnh tật. Chính từ nhận thức đó, Thiền sư đã tìm đến y học như một phương tiện giúp người tu hành và dân thường vượt qua bệnh tật, từ đó an tâm tu tập. Trong lời dẫn việc khắc in sách *Hải Thượng y tông tâm lĩnh*, Thiền sư kể rằng có thời kỳ thân mắc bệnh, không thầy không thuốc, bệnh tình không thuyên giảm. Nhờ có người mang đến cho Thiền sư sách thuốc, ông đã tự nghiên cứu để chữa bệnh cho bản thân và nhờ vậy bệnh tình dần thuyên giảm. Trải nghiệm đó không chỉ khiến ông tin tưởng sâu sắc vào hiệu quả của y học cổ truyền mà còn thôi thúc ông hành động để lưu giữ những tri thức quý giá này. Cụ thể hơn về mục đích khắc in sách được Thiền sư Thanh Cao lí giải như sau: